

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HS-PT  
Ngày 25 - 8 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Danh.

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thu Hà;

Ông Trần Văn Thái.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 63/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn H và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

*Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Nguyễn Văn H, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1978 tại thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Điện Lương, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Đoàn Thị T và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/6/2021 đến ngày 13/8/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, “vắng mặt”.

2. Đoàn Ngọc T, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1980 tại xã An Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Ngọc Thạch 1, xã An Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Ngọc B và bà Đào Thị H; có vợ là Bùi Thị H và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; hiện tại ngoại, “có mặt”.

*Ngoài ra, còn 01 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo Tòa án không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/6/2021, H kê bàn ghế tại khu vực phía sau trụ sở Bưu Điện (VNPT) huyện Tam Dương thuộc tổ dân phố Me, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương để bán số lô, số đề cho khách thì có hai đối tượng tự khai tên là Đỗ Văn Q, sinh năm 2002 và Nguyễn Q Đ, sinh năm 2002 đều ở thôn Ao Xanh, xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đến hỏi mua số lô, số đề. Sau khi thỏa thuận giá mua bán là 22.500 đồng/01 điểm lô, Đỗ Văn Q đọc cho H ghi các số ra 01 tờ giấy (gọi là cấp lô, đề) như sau: Lô 55, 99, 95 mỗi số 50 điểm; đề 55, 99, 95 mỗi số 60.000 đồng, tổng là 3.555.000 đồng. Do H khuyến mại cho Q 03 số đề tính giá 125.000 đồng nên chỉ phải thanh toán cho H số tiền 3.500.000 đồng, H cầm tiền đặt ở trên bàn. Sau đó, Nguyễn Quang Đ thỏa thuận mua các số lô và đọc cho H ghi ra giấy như sau: lô 42, 24 mỗi số 50 điểm, tổng là 2.250.000 đồng. Khi Đ đang chuẩn bị đưa tiền cho H thì bị tổ công tác của Công an huyện Tam Dương kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật gồm: 03 ghế nhựa màu xanh, 01 bàn nhựa màu đỏ của H và các đồ vật, tài liệu ở trên mặt bàn gồm: Số tiền 3.500.000 đồng, 01 máy tính casio màu đen, 03 bút bi màu đen, 01 chiếc kéo, 01 hộp nhựa bên trong có 187 mảnh giấy làm bằng vỏ bao thuốc lá, 02 mảnh giấy làm bằng vỏ bao thuốc lá có ghi các chữ và số (H khai là cấp lô, đề ghi cho Q và Đ); thu trên người H số tiền 2.200.000 đồng ở túi quần trước bên phải; 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng đồng ở túi quần trước bên trái; thu trên người Đ số tiền 2.300.000 đồng ở túi quần sau bên trái.

Tổng số tiền Đỗ Văn Q và Nguyễn Q Đ đánh bạc với Nguyễn Văn H ngày 22/6/2021 là 5.805.000 đồng.

Ngày 24/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Dương trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định, khôi phục trích xuất dữ liệu chiếc điện thoại Iphone XS Max của Nguyễn Văn H. Tại bản Kết luận giám định số 1641/KLGĐ ngày 20/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định: Điện thoại Iphone có số Imei 1: 353097106202269, IMEI 2: 353097106206518: Có 680 cuộc gọi trong lịch sử cuộc gọi, 362 tin nhắn SMS, 149 tin nhắn iMessage, 1451 tin nhắn từ ứng dụng Zalo, 98 tin nhắn ứng dụng Facebook Messenger, 891 tệp tin ảnh. Thẻ sim có in hàng số: 8984 0480 0882 9326 321: Có 08 tin nhắn, không có lịch sử cuộc gọi. Dữ liệu trích xuất được sao lưu vào 01 (một) đĩa DVD. Kèm theo Kết luận giám định: 01 (một) đĩa DVD có chữ ký của giám định viên và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự. Hoàn lại đối

tượng gửi giám định có đặc điểm tả trên cho Cơ quan điều tra – Công an huyện Tam Dương tại Phòng Kỹ thuật hình sự.

Trên cơ sở Kết luận giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Dương đã mở rộng điều tra, làm rõ Nguyễn Văn H tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề với Đoàn Ngọc T tổng số tiền là 30.760.000 đồng, với Phạm Văn T tổng số tiền là 21.265.000 đồng, cụ thể như sau:

Hành vi đánh bạc của Đoàn Ngọc T với Nguyễn Văn H: Do biết H có bán số lô, số đề nên Đoàn Ngọc T nảy sinh ý định đánh bạc được thua bằng tiền với H. Sau khi thỏa thuận giá mua bán là 22.000 đồng/01 điểm lô, khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/5/2021, Đoàn Ngọc T dùng điện thoại Samsung A125 màu đen đăng nhập vào tài khoản Zalo đăng ký theo số chính chủ 0965.884.565 của mình để nhắn tin vào tài khoản Zalo đăng ký theo số chính chủ 0964.016.016 của H mua các số lô, số đề như sau: lô 99, 04, 40 mỗi số 50 điểm; đề đầu 9 gồm 10 số (từ 90, 91 ... đến 99) mỗi số 250.000 đồng; đề kép bằng gồm 10 số (từ 00, 11... đến 99) mỗi số 100.000 đồng; đề tổng 03 gồm 10 số (03, 12, 21, 30, 49, 58, 67, 76, 85, 94) mỗi số 100.000 đồng; đề 99, 55, 11 mỗi số 200.000 đồng, H nhắn tin lại đồng ý. Số tiền Đoàn Ngọc T mua số lô, số đề của Nguyễn Văn H là 8.400.000 đồng. Đối chiếu với kết quả Xổ số miền Bắc cùng ngày, Đoàn Ngọc T không trúng số nào nên thua và đã thanh toán hết số tiền trên cho Nguyễn Văn H. Tổng số tiền Đoàn Ngọc T đánh bạc với Nguyễn Văn H ngày 16/5/2021 là 8.400.000 đồng.

Cùng với cách thức giao dịch như trên, ngày 27/5/2021 Đoàn Ngọc T tiếp tục nhắn tin hỏi mua các số lô, số đề của H như sau: lô 28 đánh 20 điểm, lô 82 đánh 15 điểm, lô 38 đánh 100 điểm; đề 67, 76, 01, 81 mỗi số 60.000 đồng; lô 81, 13, 31, 83, 28 mỗi số 25 điểm; lô 10, 18, 81, 89, 21, 48, 40, 29 mỗi số 25 điểm, H nhắn tin lại đồng ý. Tổng số tiền Đoàn Ngọc T mua số lô, số đề của H là 10.360.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày, T trúng các số lô 81, 31, 18, 40, 29 (mỗi số 01 lần), thành tiền là 12.000.000 đồng. T và H đã thanh toán tiền với nhau đầy đủ. Như vậy, tổng số tiền Đoàn Ngọc T đánh bạc với Nguyễn Văn H ngày 27/5/2021 là 22.360.000 đồng.

Trong hai ngày 16/5/2021 và 27/5/2021, Đoàn Ngọc T đánh bạc với Nguyễn Văn H tổng số tiền là 30.760.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định, Đoàn Ngọc T còn có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với Đặng Xuân Cảnh, sinh năm 1988 ở thôn Ngọc Thạch 2, xã An Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc vào các ngày 8, 9 và 10 tháng 7 năm 2021, tuy nhiên Cảnh không có tiền án, tiền sự về các hành vi liên quan đến đánh bạc, số tiền mỗi lần đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên ngày 20/10/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Cảnh về hành vi đánh bạc với mức phạt 1.500.000 đồng. Cùng ngày, Cảnh đã chấp hành nộp phạt.

Đối với hành vi đánh bạc của Đoàn Ngọc T với Đặng Xuân Cảnh, ngày 31/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tam Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi đánh bạc, mức phạt 350.000 đồng, ngày 03/11/2021 (T đã nộp phạt).

Hành vi đánh bạc của Phạm Văn T với Nguyễn Văn H: Do biết H có bán số lô, số đề nên Phạm Văn T nảy sinh ý định đánh bạc được thua bằng tiền với H dưới hình thức mua số lô, số đề. Sau khi thỏa thuận giá mua bán là 21.700 đồng/01 điểm lô, khoảng 18 giờ 00 phút ngày 07/6/2021, Phạm Văn T dùng điện thoại nhãn hiệu ViVo màu xanh truy cập vào tài khoản Zalo đăng ký theo số chính chủ 0985.113.669 của mình để nhắn tin vào tài khoản Zalo đăng ký theo số chính chủ 0964.016.016 của Nguyễn Văn H mua các số lô, số đề như sau: đề kép bằng gồm 10 số (từ 00, 11... đến 99) mỗi số 100.000 đồng, đề kép lệch gồm 10 số (05, 50, 16, 61, 27, 72, 38, 83, 49, 94) mỗi số 100.000 đồng; dây đề 12 gồm 08 số (12, 21, 17, 71, 26, 62, 67, 76) mỗi số 50.000 đồng; dây đề 13 gồm 08 số (13, 31, 18, 81, 36, 63, 68, 86) mỗi số 50.000 đồng; dây đề 14 gồm 08 số (14, 41, 19, 91, 46, 64, 69, 96) mỗi số 50.000 đồng; dây đề 15 gồm 08 số (15, 51, 60, 06, 65, 56, 10, 01) mỗi số 50.000 đồng; dây đề 23 gồm 08 số (23, 32, 28, 82, 73, 37, 78, 87) mỗi số 50.000 đồng; dây đề 24 gồm 08 số (24, 42, 29, 92, 47, 74, 79, 97) mỗi số 50.000 đồng; dây đề 30 gồm 08 số (30, 03, 80, 08, 35, 53, 85, 58) mỗi số 50.000 đồng; đề có số 7, 8, 9 gồm 51 số (07, 70, 17, 71, 27, 72, 37, 73, 47, 74, 57, 75, 67, 76, 77, 08, 80, 18, 81, 28, 82, 38, 83, 48, 84, 58, 85, 68, 86, 88, 09, 90, 19, 91, 29, 92, 39, 93, 49, 94, 59, 95, 69, 96, 99, 78, 87, 79, 97, 89, 98) mỗi số 50.000 đồng; đề ba càng: số 497 đánh 30.000 đồng, số 247, 991, 019 mỗi số 10.000 đồng; đề kép 9 gồm 04 số (99, 44, 94, 49) mỗi số 200.000 đồng; đề kép 8 gồm 04 số (88, 33, 38, 83) mỗi số 100.000đồng; lô 67, 76, 63, 36, 86 mỗi số 30 điểm, H nhắn tin đồng ý. Số tiền Phạm Văn T mua số lô, số đề của Nguyễn Văn H là 11.865.000 đồng. Tuy nhiên, Nguyễn Văn H triết khấu tiền mua số đề cho T, chỉ tính bằng 72% số tiền cược nên thực tế số tiền Phạm Văn T mua số lô, số đề là 9.454.200 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày, T trúng số lô 76 và số đề 22, thành tiền là 9.400.000 đồng. Do số tiền cá cược gần bằng nhau nên Phạm Văn T và Nguyễn Văn H thống nhất hòa tiền, không ai phải trả ai. Như vậy, tổng số tiền Phạm Văn T đánh bạc với Nguyễn Văn H ngày 07/6/2021 là 21.265.000 đồng.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận về cách thức đánh bạc và tỷ lệ sát phạt như sau: Người bán số lô, số đề đánh bạc với người mua số lô, đề, giá mua số lô tính theo đơn vị điểm (01 điểm lô giá từ 21.000 đồng – 23.000 đồng tùy thỏa thuận); giá mua số đề tùy theo số tiền thỏa thuận. Người đánh bạc dùng kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc diễn ra vào 18 giờ 00 phút cùng ngày để so sánh, đối chiếu thắng, thua với nhau theo cách thức: số lô được đối chiếu với tất cả các giải thưởng (từ giải bảy đến giải đặc biệt), còn số đề chỉ đối chiếu với giải đặc biệt. Nếu các số lô, số đề của người mua trùng với 02 số cuối cùng của các giải thưởng thì người mua thắng, người bán phải trả cho người mua theo tỷ lệ: cứ 01 điểm lô

trả 80.000 đồng, số đề trả gấp 70 lần tiền đã mua. Nếu các số lô, số đề của người mua không trùng với 02 số cuối cùng của các giải thưởng thì người mua thua, phải chịu mất số tiền đã mua cho người bán. Riêng số đề ba càng được đối chiếu với 03 số cuối cùng của giải đặc biệt, nếu người mua trúng, người bán phải trả gấp 400 lần tiền đã mua.

Ngoài việc tổ chức đánh bạc được, thua bằng tiền dưới hình chơi số lô, số đề nêu trên, quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn H còn tổ chức đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề với một số đối tượng khác gồm: Nguyễn Văn Tiến, Kim Viết Cường, Nguyễn Đức Giang, Lê Xuân Tình và Trần Á Nam. Tuy nhiên, số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, quá trình điều tra xác định Tiến, Cường, Giang, Tình và Nam không có tiền án, tiền sự về các hành vi liên quan đến đánh bạc nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Dương đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tiến, Cường, Giang, Tình và Nam số tiền 350.000 đồng. Nguyễn Văn Tiến, Kim Viết Cường, Nguyễn Đức Giang, Lê Xuân Tình và Trần Á Nam đã chấp hành nộp phạt.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Đoàn Ngọc T và Phạm Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2021 đến ngày 13/8/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, xử lý vật chứng, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/4/2022 và 27/4/2022 bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Đoàn Ngọc T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân

thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Ngọc T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H; sửa biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Đoàn Ngọc T cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H và Đoàn Ngọc T làm trong thời hạn luật định được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn H, Đoàn Ngọc T và Phạm Văn T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm cũng như lời khai của bị cáo Đoàn Ngọc T tại phiên tòa phúc thẩm đúng như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau; phù hợp với vật chứng vụ án đã thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận trong khoảng thời gian từ đầu năm 2021 đến ngày 22/6/2021, Nguyễn Văn H là người đứng ra tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề qua tin nhắn Zalo cho Đoàn Ngọc T và Phạm Văn T với tổng số tiền là 68.650.000 đồng (Sáu mươi tám triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó, H bán số lô, số đề cho Đoàn Ngọc T 02 lần vào các ngày 16 và 27 tháng 5 năm 2021 với tổng số tiền là 30.760.000 đồng; bán số lô, số đề cho Phạm Văn T 01 lần vào ngày 07 tháng 6 năm 2021 với tổng số tiền là 21.265.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Văn H còn bán số lô, số đề cho Đỗ Văn Q, Nguyễn Quang Đ và các đối tượng khác với tổng số tiền là 16.625.000 đồng. Tuy nhiên, số tiền các đối tượng mua số lô, số đề của H đều dưới 5.000.000 đồng nên hành vi của họ không đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm, Cơ quan Công an đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[4] Với nội dung nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và các bị cáo Đoàn Ngọc T, Phạm Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Mức hình phạt 01 năm 05 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Văn H và 01 năm 03 tháng tù đối với bị cáo Đoàn Ngọc T là tương xứng với tính chất, mức độ, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng tại cấp sơ thẩm.

[5] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn H và Đoàn Ngọc T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Nguyễn Văn H tham gia phạm tội với vai trò chính, là người trực tiếp tổ chức bán số lô, số đề trái phép cho các bị cáo Đoàn Ngọc T và Phạm Văn T; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần và phạm tội nghiêm trọng, số tiền tổ chức đánh bạc lớn nên không đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù bị cáo là đúng pháp luật, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống đối với loại tội phạm này trên địa bàn trong giai đoạn hiện nay và hoàn toàn phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa phúc thẩm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn H.

Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với Đoàn Ngọc T là có căn cứ, tuy nhiên, việc buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống ở ngoài cộng đồng xã hội là có phần nghiêm khắc. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng là hình phạt bổ sung theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; phạm tội ít nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Thấy rằng bị cáo có khả năng tự cải tạo tại địa phương và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trên địa bàn, không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục như đề nghị của Viện kiểm sát là đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa sai lầm và tiếp tục được lao động để chăm lo cho gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đoàn Ngọc T.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo

thủ tục phúc thẩm.

[7] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật; yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đoàn Ngọc T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H; Giữ nguyên mức hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm 26/2022/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 6 đến ngày 13 tháng 8 năm 2021.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Ngọc T; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc về biện pháp chấp hành hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc T 01 (Một ) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã An Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp



người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo Đoàn Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Dương;
- TAND huyện Tam Dương;
- Công an huyện Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã An Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, Văn phòng, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Danh**